

**TÒA ÁN NHÂN DÂN  
HUYỆN TAM NÔNG  
TỈNH ĐỒNG THÁP**

**CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM  
Độc lập – Tự do – Hạnh phúc**

Bản án số: 01/2024/HS-ST  
Ngày 03-01-2024

**NHÂN DANH  
NƯỚC CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM**

**TÒA ÁN NHÂN DÂN HUYỆN TAM NÔNG, TỈNH ĐỒNG THÁP**

**- Thành phần Hội đồng xét xử sơ thẩm gồm có:**

*Thẩm phán - Chủ tọa phiên tòa:* Ông Lê Hùng Cường

*Các Hội thẩm nhân dân:*

Ông Nguyễn Hữu Phúc.

Ông Phan Ngọc Thành.

**- Thư ký phiên tòa:** Ông Nguyễn Hữu Nhân, Thư ký Tòa án nhân dân huyện Tam Nông, tỉnh Đồng Tháp.

**- Đại diện Viện kiểm sát nhân dân huyện Tam Nông, tỉnh Đồng Tháp tham gia phiên tòa:** Ông Lê Kim Ngọc, Kiểm sát viên.

Trong các ngày 27 tháng 12 năm 2023 và ngày 03 tháng 01 năm 2024 tại trụ sở Tòa án nhân dân huyện Tam Nông, tỉnh Đồng Tháp xét xử sơ thẩm công khai vụ án hình sự thụ lý số: 52/2023/TLST-HS ngày 25 tháng 10 năm 2023 theo Quyết định đưa vụ án ra xét xử số: 53/2023/QĐXXST-HS ngày 15 tháng 11 năm 2023, Quyết định hoãn phiên tòa số: 08/2024/QĐXXST-HS ngày 29 tháng 11 năm 2023, đối với bị cáo:

Phùng Nguyễn Lê Phát Đ, sinh ngày 01/10/2002; tên gọi khác: Không; nơi sinh: tỉnh Đồng Tháp; nơi cư trú: ấp K, xã P, huyện T, tỉnh Đồng Tháp; nghề nghiệp: Công nhân; trình độ học vấn: 12/12; dân tộc: Kinh; giới tính: Nam; tôn giáo: Phật giáo Hòa Hảo; quốc tịch: Việt Nam; con ông Phùng Văn H, sinh năm 1970 và bà Nguyễn Thị P, sinh năm 1967; tiền án: Không; tiền sự: Không; tạm giữ: Không; tạm giam: Không; Lệnh cấm đi khỏi nơi cư trú số: 31/LCĐKNCT, ngày 03 tháng 7 năm 2023 của Công an huyện T, có mặt.

**- Bị hại:** Nguyễn Thị N, sinh năm 1963 (chết)

Địa chỉ: khóm D, thị trấn T, huyện T, tỉnh Đồng Tháp.

Người đại diện hợp pháp của bị hại Nguyễn Thị N:

Đặng Văn D, sinh năm 1954 (anh ruột)

Địa chỉ: ấp P, xã P, huyện T, tỉnh Đồng Tháp.

(Đặng Văn D ủy quyền lại cho Đặng Chí T, sinh năm 1977.

Địa chỉ: ấp P, xã P, huyện T, tỉnh Đồng Tháp, theo giấy ủy quyền ngày 08/5/2023), có mặt.

- *Người có quyền lợi, nghĩa vụ liên quan đến vụ án:*

Phùng Văn H, sinh năm 1970, có mặt.

Địa chỉ: ấp K, xã P, huyện T, tỉnh Đồng Tháp.

- *Người làm chứng:* Đoàn Văn A, sinh năm 1962, vắng mặt.

Địa chỉ: ấp K, xã P, huyện T, tỉnh Đồng Tháp.

### **NỘI DUNG VỤ ÁN:**

Theo các tài liệu có trong hồ sơ vụ án và diễn biến tại phiên tòa, nội dung vụ án được tóm tắt như sau:

Vào khoảng 18 giờ ngày 04/5/2023, Phùng Nguyễn Lê Phát Đ có giấy phép lái xe hạng A1 theo quy định, điều khiển xe mô tô nhãn hiệu Honda, loại xe Winner X, màu đỏ-đen, biển số 66N1-561.40 do Đ đứng tên chủ sở hữu, điều khiển xe từ nhà thuộc ấp K, xã P đến thị trấn T để đi ăn cùng bạn. Khi đến đoạn đường thuộc ấp K, xã P, huyện T, tỉnh Đồng Tháp do Đ thiếu quan sát đoạn đường phía trước nên khi thấy bà Nguyễn Thị N đang đi bộ chậm ngang qua vạch kẻ tim đường một đoạn khoảng 0m80, từ lề đường bên trái sang lề đường bên phải theo hướng xe của Đ di chuyển, khi Đ phát hiện do khoảng cách gần, không xử lý kịp, không bóp còi, không phanh giảm tốc độ dẫn đến va chạm vào vùng chân phải, làm bà N ngã xuống đường nhựa, tử vong.

Vật chứng thu giữ gồm: 01 xe mô tô biển số 66N1-561.40, nhãn hiệu: Honda, loại xe Winner X, màu sơn: đỏ-đen, số máy KC34E5001409, số khung RLHKC4407NY008803, xe đã qua sử dụng.

Biên bản khám nghiệm hiện trường thể hiện: Hiện trường không còn nguyên vẹn do đưa bị hại đi cấp cứu, phương tiện được di chuyển vào lề tránh gây cản trở giao thông. Đoạn đường thẳng hai chiều, thông thoáng, không bị hạn chế tầm nhìn, mặt đường trải nhựa, rộng 07 mét, có vạch kẻ đường không liên nét. Lấy trụ điện số 475 làm điểm mốc và chọn lề đường bên phải theo hướng xã P đi đến thị trấn T, huyện T làm lề chuẩn. Ký hiệu “số 1” là vị trí vùng đụng kích thước 20 x 20cm, tâm “số 1” đo vào lề chuẩn 2 mét 70, cách trụ điện số 475 là 6 mét và cách “số 2” 5 mét 50; Ký hiệu “số 2” là vị trí vết màu đỏ nghi là máu kích thước 30 x 30cm, tâm “số 2” đo vào lề chuẩn 3 mét 35 và cách “số 3” 2 mét 15; Ký hiệu “số 3” là vị trí xe mô tô biển số 66N1-561.40 dừng, đầu xe quay về hướng thị trấn T, đuôi xe hướng về xã P, trục trước đo vào lề chuẩn 0 mét 90, trục sau đo vào lề chuẩn 0 mét 80.

Biên bản khám phương tiện xe mô tô biển số 66N1-561.40 thể hiện: Chấn bunn phía trước có dấu vết mất bụi kích thước 10 cm x 3 cm; mặt nạ phía trước bên trái có dấu vết mất bụi kích thước 20 x 12cm; không có gương chiếu hậu; đèn, còi

còn tác dụng; phanh tay, phanh chân còn tác dụng; phương tiện không bị hư hỏng, hoạt động bình thường.

Bản kết luận giám định tử thi số: 114/KLGĐTT-TTPYĐT, ngày 16/5/2023 của Trung tâm P1 thuộc Sở Y tế tỉnh Đ, kết luận: Bầm tụ máu cân cơ dưới da vùng cằm; Tụ máu dưới màng cứng hai bán cầu đại não; Phù não hai bán cầu đại não; Xuất huyết hai bán cầu đại não; Hộp sọ chứa máu loãng lẫn máu cục. Nguyên nhân chết: Chấn thương sọ não nặng; tử thi chết dưới 24 giờ.

Phiếu đo nồng độ cồn số ID 877838, ngày 04/5/2023, kết quả đo không phát hiện thành phần cồn trong cơ thể Đ.

Phiếu kết quả xét nghiệm chất ma túy trong cơ thể ngày 04/5/2023 của Công an huyện T, kết luận âm tính với chất ma túy trong cơ thể Đ.

Tại Cơ quan điều tra, Đ thừa nhận do thiếu chú ý quan sát nên điều khiển xe mô tô va chạm chắn bùn trước, chắn gió bên trái vào người của bà N đang đi bộ ngang qua đường từ lề trái sang lề phải theo hướng xe mô tô Đạt di chuyển, hậu quả làm bà N tử vong.

Tại Cáo trạng số: 53/CT-VKSTN ngày 23 tháng 10 năm 2023 của Viện kiểm sát nhân dân huyện Tam Nông đã truy tố bị cáo Phùng Nguyễn Lê Phát Đ1 phạm tội “Vi phạm quy định về tham gia giao thông đường bộ” theo điểm a khoản 1 Điều 260 của Bộ luật Hình sự.

Tại phiên tòa:

- Kiểm sát viên phân tích các tình tiết cấu thành tội phạm và khẳng định cáo trạng đã truy tố bị cáo là có căn cứ, đúng người, đúng tội. Căn cứ vào tính chất, mức độ nguy hiểm của hành vi phạm tội, nhân thân bị cáo, tình tiết tăng nặng, giảm nhẹ trách nhiệm hình sự.

Đề nghị Hội đồng xét xử: Căn cứ điểm a khoản 1 Điều 260; điểm b, s khoản 1 và khoản 2 Điều 51; Điều 65 của Bộ luật Hình sự, tuyên bố bị cáo Phùng Nguyễn Lê Phát Đ1, phạm tội “Vi phạm quy định về tham gia giao thông đường bộ” mức án từ 01 năm đến 02 năm tù nhưng cho hưởng án treo, thời gian thử thách từ 02 năm đến 04 năm. Tình tiết tăng nặng: Không. Hình phạt bổ sung: Không áp dụng. Về trách nhiệm dân sự, vật chứng và các vấn đề khác: Giữ nguyên theo Cáo trạng.

- Bị cáo Phùng Nguyễn Lê Phát Đ1 khai: Thừa nhận toàn bộ hành vi phạm tội “Vi phạm quy định về tham gia giao thông đường bộ” như nội dung cáo trạng đã truy tố và luận tội của Kiểm sát viên, không tham gia tranh luận. Lời nói sau cùng, bị cáo xin Hội đồng xét xử xem xét giảm nhẹ hình phạt và xin cho bị cáo được hưởng án treo.

- Đại diện bị hại có anh Đặng Chí T trình bày: Vào khoảng 18 giờ 50 phút anh chở bị hại Nguyễn Thị N đến nhà ông T1 để đi đám tang ông T1, sau đó bà N đi bộ ngang qua đường từ lề phải hướng thị trấn T đi xã P đi bộ qua đường thì bị xe mô tô do Đ1 điều khiển va chạm đụng bà N bị chấn thương sọ não và tử vong.

Trong quá trình điều tra anh đại diện gia đình yêu cầu bồi thường tổng số tiền 100.000.000đồng (gồm tiền chi phí mai táng, tổn thất tinh thần, chi phí điều trị và các chi phí khác), bị cáo đã bồi thường theo yêu cầu và đã giao đủ số tiền 100.000.000đồng cho anh nhận xong, không yêu cầu gì thêm. Nay, anh đại diện gia đình xin Tòa án xem xét giảm nhẹ hình phạt và cho bị cáo được hưởng án treo.

- Người có quyền lợi, nghĩa vụ liên quan ông Nguyễn Văn H1 trình bày: Việc bị cáo gây tai nạn giao thông làm chết người ông hoàn toàn không biết; tuy nhiên, quá trình điều tra ông có đưa bị cáo số tiền 100.000.000đồng để bồi thường gia đình bị hại. Nay, ông không yêu cầu bị cáo trả lại số tiền trên.

### **NHẬN ĐỊNH CỦA TÒA ÁN:**

Trên cơ sở nội dung vụ án, căn cứ vào các tài liệu trong hồ sơ vụ án đã được tranh tụng tại phiên tòa, Hội đồng xét xử nhận định như sau:

[1] Về Hành vi, quyết định tố tụng của Cơ quan điều tra Công an huyện T, Điều tra viên; Viện kiểm sát nhân dân huyện T, Kiểm sát viên trong quá trình điều tra, truy tố đã thực hiện đúng về thẩm quyền, trình tự, thủ tục được quy định trong Bộ luật Tố tụng hình sự. Quá trình điều tra, truy tố và tại phiên tòa, bị cáo không có khiếu nại về hành vi, quyết định của Cơ quan tiến hành tố tụng, người tiến hành tố tụng. Do đó, các hành vi, quyết định tố tụng của Cơ quan tiến hành tố tụng, người tiến hành tố tụng đã thực hiện đều hợp pháp.

[2] Lời khai của bị cáo tại phiên tòa phù hợp với lời khai của bị cáo tại Cơ quan điều tra và phù hợp với các tài liệu chứng cứ sau: Biên bản khám nghiệm hiện trường, Sơ đồ hiện trường vụ tai nạn giao thông ngày 04/5/2023 và Bản ảnh hiện trường của Công an huyện T; Biên bản khám phương tiện liên quan đến tai nạn giao thông ngày 05/5/2023; Biên bản khám nghiệm tử thi hoặc một phần tử thi ngày 04/5/2023 và Bản ảnh của Công an huyện T; Bản kết luận giám định pháp y về tử thi số: 114/KLGĐTT-TTPYĐT, ngày 16/5/2023 của Trung tâm P1 thuộc Sở Y tế tỉnh Đ; Lời khai đại diện bị hại, người có quyền lợi, nghĩa vụ liên quan đến vụ án, người làm chứng, cùng toàn bộ chứng cứ, tài liệu khác có trong hồ sơ vụ án được thẩm tra tại phiên tòa.

Hội đồng xét xử có đủ cơ sở kết luận: Vào khoảng 18 giờ ngày 04/5/2023, bị cáo Phùng Nguyễn Lê Phát Đ1 có giấy phép lái xe hạng A1 theo quy định, điều khiển xe mô tô nhãn hiệu Honda, loại xe Winner X, màu đỏ-đen, biển số 66N1-561.40, một mình đi từ nhà thuộc ấp K, xã P đến thị trấn T. Khi đến đoạn đường thuộc ấp K, xã P, huyện T, tỉnh Đồng Tháp do thiếu chú ý quan sát, không phanh giảm tốc độ khi thấy người đi bộ ngang qua đường, không đảm bảo an toàn khi tham gia giao thông đường bộ nên va chạm vào vùng chân phải bà Nguyễn Thị N đang đi bộ ngang từ lề đường bên trái sang lề đường bên phải theo hướng xe của bị cáo di chuyển, làm bà N ngã xuống đường nhựa. Hậu quả bà N tử vong tại Trung tâm Y tế huyện T, tỉnh Đồng Tháp.

Nguyên nhân, do bị cáo Đ1 đã vi phạm khoản 6 Điều 5 Thông tư số 31/2019/TT-BGTVT, ngày 29 tháng 08 năm 2019 của Bộ G như sau: “*Khi có người đi bộ, xe lăn của người khuyết tật qua đường*” và vi phạm Luật giao thông đường bộ quy định tại khoản 23 Điều 8 là “*Hành vi vi phạm quy tắc giao thông đường bộ, hành vi khác gây nguy hiểm cho người và phương tiện tham gia giao thông đường bộ*”.

Hành vi của bị cáo là nguy hiểm cho xã hội, đã trực tiếp xâm phạm đến sức khỏe, tính mạng của người khác một cách trái pháp luật, gây mất ổn định an ninh, trật tự, an toàn giao thông ở địa phương nói riêng, tình hình trật tự an toàn giao thông đường bộ nói chung đã đủ yếu tố cấu thành tội: “Vi phạm quy định về tham gia giao thông đường bộ” theo quy định tại điểm a khoản 1 Điều 260 của Bộ luật Hình sự mà Viện kiểm sát truy tố bị cáo hoàn toàn đúng người, đúng tội, đúng pháp luật, mức hình phạt theo điều luật quy định bị phạt tiền từ 30.000.000đồng đến 100.000.000đồng, phạt cải tạo không giam giữ đến 03 năm hoặc phạt tù từ 01 năm đến 05 năm.

[4] Xét thấy, một trong những nguyên nhân dẫn đến tai nạn giao thông là do ý thức chấp hành luật giao thông của người tham gia giao thông chýa cao và cầu thả khi điều khiển xe,...Đảng và Nhà nýc ðã có rất nhiều biện pháp tuyên truyền, giáo dục ý thức chấp hành luật giao thông, xử lý nghiêm các lỗi vi phạm của người tham gia giao thông nhằm giảm tối ða số vụ tai nạn giao thông và hậu quả do tai nạn giao thông gây ra. Bản thân bị cáo có ðủ năng lực hành vi nhận thức ðược ðiều này; tuy nhiên do cầu thả không chấp hành ðúng quy ðịnh pháp luật giao thông ðường bộ, ðiều khiển xe mô tô thiếu chú ý quan sát nên ðã gây ra tai nạn. Hậu quả làm chết Nguyễn Thị N. Hành vi của bị cáo thật ðáng phê phán, nên cần thiết phải áp dụng mức hình phạt tương xứng với nhân thân, tính chất và mức ðộ hành vi phạm tội của bị cáo.

Tuy nhiên, trong quá trình ðiều tra cũng như tại phiên tòa: Bị cáo ðã thành khẩn khai báo, ăn năn hối cải; bị cáo ðã tự nguyện khắc phục hậu quả xong cho gia ðình bị hại theo quy ðịnh tại ðiểm b, s khoản 1 Điều 51 của Bộ luật Hình sự và quá trình ðiều tra ðại ð diện bị hại có ðơn bãi nại, không yêu cầu xử lý hình sự ngày 09/5/2023 cũng như tại phiên tòa ðại ð diện bị hại xin giảm nhẹ hình phạt cho bị cáo hưởng án treo. Mặt khác theo camera an ninh ghi lại bị hại cũng có một phần lỗi khi qua ðường thiếu quan sát; gia ðình bị cáo có hoàn cảnh khó khăn, bị cáo là lao ðộng chính trong gia ðình và bị cáo có ông nội Nguyễn Văn N1 ðược tặng “Huân chương kháng chiến hạng nhất” theo quy ðịnh tại khoản 2 Điều 51 của Bộ luật Hình sự nên ðược xem xét giảm nhẹ một phần hình phạt theo quy ðịnh của pháp luật. Tình tiết tăng nặng: Không.

Ngoài ra, bị cáo Đ1 ở địa phương chấp hành tốt chính sách pháp luật của nhà nước, có thực hiện ðầy ðủ các nghĩa vụ của công dân nơi cư trú, có nơi cư trú rõ ràng, có nhân thân tốt, bị cáo phạm tội do lỗi vô ý và có nhiều tình tiết giảm nhẹ theo quy ðịnh của pháp luật ðã nêu trên nên không cần cách ly bị cáo ra khỏi xã hội

mà áp dụng hình phạt cho bị cáo hưởng án treo giáo dục tại địa phương cũng đủ răn đe bị cáo trở thành công dân tốt là phù hợp theo quy định tại Điều 65 của Bộ luật Hình sự.

[5] Hình phạt bổ sung: Trong quá trình điều tra và tại phiên tòa, xét thấy bản thân bị cáo làm nghề công nhân thu nhập thấp nên không áp dụng.

[6] Về trách nhiệm dân sự: Quá trình điều tra, ngày 08/5/2023 ông Đặng Chí T đại diện bị hại với bị cáo Đ1 và gia đình bị cáo thỏa thuận, thống nhất bồi thường tiền chi phí điều trị, tiền xe, ăn uống, mai táng, tổn thất tinh thần và các chi phí khác theo quy định tổng số tiền 100.000.000 đồng, bị cáo đã khắc phục xong theo yêu cầu đại diện bị hại nên không xem xét giải quyết.

Đối với số tiền 100.000.000 đồng ông Phùng Văn H đưa bị cáo bồi thường cho gia đình bị hại. Tại phiên tòa, ông H không yêu cầu bị cáo trả lại nên không xem xét.

[7] Về vật chứng của vụ án: Đối với 01 xe mô tô biển số 66N1-561.40, nhãn hiệu: Honda, loại xe Winner X, màu sơn: đỏ-đen, số máy KC34E5001409, số khung RLHKC4407NY008803, xe đã qua sử dụng. Quá trình điều tra xác định thuộc sở hữu của bị cáo và trách nhiệm dân sự đã bồi thường xong nên cơ quan điều tra đã trả lại bị cáo nhận xong nên không xem xét.

[8] Về đề nghị của đại diện Viện kiểm sát nhân dân huyện Tam Nông tại phiên tòa có cơ sở nên Hội đồng xét xử chấp nhận.

[9] Về án phí: Bị cáo phải chịu án phí hình sự sơ thẩm theo quy định tại khoản 2 Điều 136 của Bộ luật Tố tụng hình sự và điểm a khoản 1 Điều 23 của Nghị quyết số 326/UBTVQH14 ngày 30/12/2016 quy định về mức thu, miễn, giảm, thu, nộp, quản lý và sử dụng án phí và lệ phí Tòa án của Ủy ban Thường vụ Quốc hội.

*Vì các lẽ trên;*

## **QUYẾT ĐỊNH:**

**1.** Căn cứ điểm a khoản 1 Điều 260; điểm b, s khoản 1 và khoản 2 Điều 51; Điều 65 của Bộ luật Hình sự.

Tuyên bố bị cáo Phùng Nguyễn Lê Phát Đ1 phạm tội: “Vi phạm quy định về tham gia giao thông đường bộ”.

Xử phạt bị cáo Phùng Nguyễn Lê Phát Đ1 01 (một) năm tù nhưng cho hưởng án treo. Thời gian thử thách là 02 (hai) năm, kể từ ngày tuyên án (ngày 03/01/2024).

Giao bị cáo Phùng Nguyễn Lê Phát Đ1 cho Ủy ban nhân dân xã P, huyện T, tỉnh Đồng Tháp để giám sát, giáo dục trong thời gian thử thách. Gia đình bị cáo có trách nhiệm phối hợp cùng chính quyền địa phương trong việc giám sát, giáo dục bị cáo.

Trong thời gian thử thách, người được hưởng án treo cố ý vi phạm nghĩa vụ 02 lần trở lên thì Tòa án có thể quyết định buộc người được hưởng án treo phải chấp hành hình phạt tù của bản án đã cho hưởng án treo. Trường hợp thực hiện hành vi phạm tội mới thì Tòa án buộc người được hưởng án treo phải chấp hành hình phạt của bản án trước và tổng hợp với hình phạt của bản án mới.

Trường hợp người được hưởng án treo thay đổi nơi cư trú thì thực hiện theo quy định tại khoản 3 Điều 92 của Luật Thi hành án hình sự năm 2019.

**2. Về án phí:** Căn cứ khoản 2 Điều 136 của Bộ luật Tố tụng hình sự và điểm a khoản 1 Điều 23 của Nghị quyết số 326/UBTVQH14 ngày 30/12/2016 quy định về mức thu, miễn, giảm, thu, nộp, quản lý và sử dụng án phí và lệ phí Tòa án của Ủy ban Thường vụ Quốc hội.

Bị cáo Phùng Nguyễn Lê Phát Đ1 phải chịu 200.000đ (Hai trăm nghìn đồng) tiền án phí hình sự sơ thẩm.

**3. Bị cáo, người đại diện bị hại, người có quyền lợi và nghĩa vụ liên quan đến vụ án có quyền kháng cáo lên Tòa án nhân dân tỉnh Đồng Tháp trong thời hạn 15 ngày kể từ ngày tuyên án.**

***Nơi nhận:***

- TAND tỉnh Đồng Tháp;
- VKSND huyện Tam Nông;
- VKSND tỉnh Đồng Tháp;
- Bị cáo;
- Đại diện bị hại;
- Người có quyền lợi, nghĩa vụ liên quan đến vụ án;
- Cơ quan CSĐT Công an huyện Tam Nông;
- Cơ quan THAHS Công an huyện Tam Nông;
- Nhà tạm giữ Công an huyện Tam Nông;
- Chi cục THADS huyện Tam Nông;
- Lưu.

**TM. HỘI ĐỒNG XÉT XỬ SƠ THẨM  
THẨM PHÁN - CHỦ TỌA PHIÊN TÒA**

**Đã ký**

**Lê Hùng Cường**